

Số: 13 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 22 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

Thực hiện Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao cần thực hiện trong năm 2021 theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở và tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021.

1.2. Phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo phương châm hướng về cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

1.3. Tiếp tục tạo sự chuyển biến đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi số với lộ trình phù hợp.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp

luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh.

2.2. Phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thành phố (cấp huyện), cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Tuyên truyền, PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, kiểm tra về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

1.2. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu pháp luật; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

1.3. Sơ kết, tổng kết nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;



tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Tổng kết Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 09/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; các Kế hoạch phối hợp và các Kế hoạch thực hiện Đề án về PBGDPL; phát huy vai trò của ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối các chương trình, kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo hướng dẫn chung của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Kế hoạch thực hiện các đề án của tỉnh.

2.2. Tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL (Hội đồng) tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; cơ quan tư pháp cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện.

2.3. Triển khai thực hiện một số nội dung của Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2.4. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 30/6/2020 triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”.



- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2.5. Tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL (Hội đồng) tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; cơ quan tư pháp cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện.

2.6. Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2020 và năm 2021; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các quy định pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Đoàn Luật sư tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2.7. Tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021.



2.8. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2021 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các kế hoạch phối hợp PBGDPL, kế hoạch thực hiện đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2021.

2.9. Phối hợp PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2.10. Thực hiện nhiệm vụ chấm điểm, đánh giá công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2.11. Tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi cấp tỉnh về pháp luật phòng, chống tham nhũng; chọn Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi tham gia cuộc thi toàn quốc do Bộ Tư pháp tổ chức (có văn bản hướng dẫn riêng).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Thanh tra tỉnh, các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

2.12. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung); Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh và các quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Chỉ đạo thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện theo trách nhiệm quản lý.

- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

3.2. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

3.3. Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Tỉnh ủy và hệ thống cơ quan dân vận địa phương.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

- Sản phẩm: báo cáo kết quả thực hiện.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới



4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 27/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

4.2. Thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

4.3. Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp huyện; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới Trung ương, cấp tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án khác thực hiện theo các Kế hoạch ban hành chương trình, đề án đó.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này thường xuyên quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn



vi, địa phương thực hiện tuyên truyền, PBGDPL đạt hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các ngành, các cấp tổ chức thực hiện, phát hiện uốn nắn kịp thời những sai sót, yếu kém trong công tác PBGDPL.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện trước ngày 30/01/2021.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, Tòa án nhân dân tỉnh căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện trong ngành, đơn vị mình.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

5. Các cơ quan được giao chủ trì các chương trình, Đề án PBGDPL có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi có Kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương; khi có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh có hướng chỉ đạo, giải quyết.

6. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 16/6/2021) và năm (trước ngày 18/11/2021) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp).

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để công tác này đạt hiệu quả thiết thực.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh, vướng mắc, các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./. *ttz*

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- TT. Hội đồng PHPGDPL tỉnh (Sở Tư pháp);
- Sở, ban, ngành, MT đoàn thể cấp tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh; Hội Luật gia tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, nttrng (01b).

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành